TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2024/HS-PT
Ngày: 23-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Lê Hữu Chiến**.

Các Thẩm phán:

+ Ông Phạm Văn Diệp;

+ Ông Nguyễn Quốc Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: ông Thái Công Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: ông Trần Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2024 tại Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 15/2024/TLPT-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo Trương Văn Ú; do có kháng cáo của bị cáo Trương Văn Ú đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 77/2024/HS-ST ngày 08-12-2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

Trương Văn Ú (tên gọi khác N), sinh ngày 12 tháng 9 năm 1982 tại tỉnh Tây Ninh; cư trú tại: khu phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn B và bà Thân Thị H; có vợ tên Huỳnh Thị C và 02 người con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 03/2005/HSST ngày 25/10/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Biên xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng, về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại khoản 1 Điều 245 của Bộ luật Hình sự năm 1999; bị bắt, tạm giam từ ngày 20-3-2023 đến nay; có mặt tại phiên toà.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị: Tòa án không triệu tập

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Văn Ú có mâu thuẫn về việc nợ số tiền 150.000.000 đồng với Nguyễn Thanh T. Khoảng 18 giờ ngày 05 tháng 12 năm 2022, T đến gặp Lâm Văn T1 nhờ đòi tiền giúp và được T1 đồng ý. T1 gọi điện thoại cho Ú đòi tiền thì xảy ra tranh cãi. Sau khi tắt điện thoại, T1 gọi Lê Huy V, sinh năm 2004; địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh và Mạc Thành T là người chăm sóc cây cảnh cho T1 đi cùng. V vào trong nhà lấy một cây dao tự chế giấu trong áo khoác, L mang theo gậy ba khúc bằng kim loại bỏ vào túi quần.

Sau đó, T1 điều khiển xe mô tô biển số 70B2-009.97 chở T, L điều khiển xe mô tô biển số 70K1-502.95 chở V cùng đi đến nhà nghỉ S của Trương Văn Ú tại địa chỉ: khu phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Khi đến nhà nghỉ S, thấy Ú đang ngồi ở quầy tiếp tân, T1 xuống xe đi về phía Ú và dùng tay đấm vào vùng mặt của Ú. Ú tránh né và dùng tay đánh lại T1, L nhìn thấy và cầm gậy ba khúc đánh nhiều cái theo hướng từ trên xuống trúng vào tay của Ú. Sau đó Ú bỏ chạy vào trong thì T1, V, L đuổi theo, T đứng ở ngoài không tham gia. Khi đến khu vực bếp, Ú lấy con dao dài 32 cm, phần lưỡi dao dài 19,5 cm, phần cán gỗ dài 12,5 cm, bề rộng lưỡi dao 09 cm đánh trả. T1, L, V thấy Ú cầm dao nên cả nhóm bỏ chạy ra ngoài vị trí để xe. Ú cầm dao đuổi theo kịp L và dùng dao chém nhiều cái khiến L ngã xuống hành lang. Sau đó Ú dùng dao chém trúng vào cổ tay trái của L. Nhìn thấy L bị chém, V cầm dao tự chế mang theo chém nhiều cái trúng vào người của Ú, T1 dùng tay đánh Ú. Sau đó cả nhóm bỏ chạy ra ngoài, L được T đưa đi cấp cứu.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 28/2023/TgT ngày 06/02/2023 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh T kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể của Mạc Thành T do thương tích gây nên hiện tại là 43% (bốn mươi ba phần trăm). Tại cơ quan điều tra, Trương Văn Ú đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 328/2022/TgT ngày 19/12/2022 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh T kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trương Văn Ú do thương tích gây nên hiện tại là 16% (mười sáu phần trăm).

Bản án Hình sự sơ thẩm số: 77/2024/HS-ST ngày 08-12-2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã xử:

- Tuyên bố bị cáo Trương Văn Ú (tên gọi khác N) phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trương Văn Ú 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 20/3/2023**.**

Bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11-12-2023, bị cáo Trương Văn Ú kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Văn Ú, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về chăm lo cho các con và mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Ú làm đơn kháng cáo; đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ, trong hạn luật định đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Bị cáo Trương Văn Ú xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm. Các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Văn Ú khai nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, lời khai của bị cáo, bị hại và người làm chứng tại Cơ quan điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận:

Do mâu thuẫn về việc nợ tiền nên vào khoảng 18 giờ ngày 05/12/2022, Nguyễn Thanh T gọi nhờ Lâm Văn T1, T1 rủ Lê Huy V và Mạc Thành T cùng đến nhà nghỉ S tại khu phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh để gặp Trương Văn Ú đòi nợ. Tại đây, T1, L, V sử dụng gậy ba khúc và dao tự chế đánh nhau với Ú. Sau đó, Ú đánh trả và chạy vào phòng bếp lấy 01 con dao bằng kim loại màu trắng bạc,

cán bằng gỗ có chiều dài 32 cm, phần lưỡi dao dài 19,5 cm, phần cán gỗ dài 12,5 cm, bề rộng lưỡi dao 09 cm là hung khí nguy hiểm để đuổi đánh T1, L, V. Sau khi đuổi kịp L, Ú dùng dao chém nhiều cái vào người L và trúng cổ tay trái gây thương tích 43%.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trương Văn Ú về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo:

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn bãi nại đối với bị cáo nên áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là không nặng, tương xứng với hành vi của bị cáo.

Bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Trương Văn Ú kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trương Văn Ú.

1. Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số: 77/2024/HS-ST ngày 08-12-2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

2. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trương Văn Ú 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 20/3/2023 .

3. Về án phí: bị cáo Trương Văn Ú phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- TAND. huyện Tân Biên;
- Công an huyện Tân Biên;
- CC THADS. huyện Tân Biên;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Hữu Chiến